

Số: /BC-UBND

Phú Đình, ngày 06 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả hoạt động công tác hội quần chúng quý I/2024 Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II/2024

Kính gửi: Phòng Nội vụ huyện Định Hóa

Thực hiện quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, báo cáo về tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý hội ở địa phương quý I/2024 như sau.

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, BỘ MÁY CỦA HỘI QUẦN CHÚNG

1. Về tổ chức:

Tổng số hội trên địa bàn: 06 hội đặc thù (gồm: Hội Cựu thanh niên xung phong, Hội Nạn nhân chất độc da cam Đioxin, Hội Khuyến học, Hội Đông y, Hội Người cao tuổi, Hội Chữ thập đỏ) và 01 hội quần chúng (Cựu giáo chức):

Trong đó:

- Hội có phạm vi hoạt động trong huyện: 0
- Hội có phạm vi hoạt động trong xã: 07
- Số hội thành lập mới trong năm: Không
- Số hội giải thể trong năm: Không
- Tổng số hội có phạm vi hoạt động cả nước, liên tỉnh có văn phòng đại diện tại địa phương: Không
- Tổng số tổ chức, đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc hội: 06

Trong đó số thành lập mới trong năm: 0

- Tổng số hội viên: 3.358

+ Hội Chữ thập đỏ: 1.200 hội viên.

+ Hội Người cao tuổi: 498 hội viên.

+ Hội Cựu Thanh niên xung phong: có 10 hội viên.

+ Hội nạn nhân chất độc da cam Đioxin: 18 hội viên.

+ Hội Khuyến học: có 1.570 hội viên.

+ Hội đông y: có 30 hội viên.

+ Hội cựu giáo chức: 32 hội viên.

Trong đó số hội viên kết nạp mới trong năm: 28

- Tổng số người làm việc chuyên trách tại hội: 06

Trong đó:

- Số biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao: 06

- Hội có phạm vi hoạt động trong huyện: 0

- Hội có phạm vi hoạt động trong xã: 06

- Số người làm việc tại hội do hội tự hợp đồng: 0.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HỘI QUẦN CHÚNG

1. Công tác quản lý Nhà nước đối với tổ chức và hoạt động của chức Hội trên địa bàn xã đã được địa phương quan tâm, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Hội tạo điều kiện cho sự phát triển và mở rộng các hoạt động của hội tham gia vào đời sống xã hội. UBND xã phân công lãnh đạo, công chức phụ trách công tác Hội đảm bảo việc tham mưu quản lý nhà nước đối với các hội.

2. Địa phương đã chú trọng trong việc kiểm tra hoạt động của các hội, mặt khác, trên cơ sở các quy định pháp luật về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, UBND xã theo dõi và hướng dẫn các hội thực hiện theo đúng pháp luật và Điều lệ Hội, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác hội.

3. Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. Số lượng hội, hội viên ngày càng tăng, hoạt động của Hội ngày càng thể hiện rõ vai trò tập hợp đoàn kết, phát huy sức mạnh của hội viên và bảo đảm tính dân chủ, tạo điều kiện cho hội viên phát huy tiềm năng sáng tạo, đóng góp tích cực trong các lĩnh vực công tác xã hội, từ thiện, giúp nhau trong đời sống, sản xuất, phát triển ngành nghề, giáo dục truyền thống, khuyến học, khuyến tài, xây dựng đời sống văn hóa tại cơ sở.

4. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về hội: trong quý I/2024 không có.

5. Việc hỗ trợ kinh phí cho các hội thực hiện nhiệm vụ Đảng và Nhà nước giao hằng năm được thực hiện đúng theo phân bổ Nghị quyết của HĐND xã.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI QUẦN CHÚNG

1. Kết quả về công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; thông tin, phổ biến kiến thức, nâng cao nghiệp vụ cho hội viên:

Trong quý I/2023 các hội đã tích cực tham gia vào công tác tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực hoạt động của hội, giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức, trách nhiệm công dân, phát huy tinh thần đoàn kết, xây dựng nông thôn mới... với nhiều hình thức phong phú và đa dạng, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bên cạnh đó, các hoạt động đào tạo, phổ biến kiến thức, cung cấp thông tin cho hội viên về văn hóa, tiến bộ khoa học kỹ thuật, kiến thức chuyên môn được các cấp hội chú trọng triển khai nhằm hướng đến mục tiêu nâng cao năng lực của các tổ chức hội và hội viên. Việc phổ biến kiến thức khoa học, kỹ thuật góp phần không nhỏ vào việc nâng cao dân trí, đưa tiến bộ khoa học vào sản xuất - đời sống xã hội. Cụ thể các hội lồng ghép tuyên truyền tại các hội nghị của hội được 5 buổi, số lượt người nghe 125.

2. Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ của hội

Về nội dung hoạt động đã tích cực đa dạng hoá các hình thức tập hợp để thu hút hội viên tham gia xây dựng; tăng cường phát huy dân chủ, vận động hội viên tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước.

Việc củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ của Hội: được thực hiện đúng quy định.

3. Kết quả hoạt động tư vấn, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức hội, hội viên

Các tổ chức hội đã vận động, phát huy trí tuệ của các thành viên, hội viên tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chủ trương, chương trình dự án phát triển kinh tế - xã hội, các đề tài nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực hoạt động của hội, công tác phản biện xã hội được các cấp hội quan tâm và tham gia thực hiện khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền góp phần tích cực vào xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

4. Việc tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trên các lĩnh vực:

- Lĩnh vực kinh tế: trong hoạt động của mình các tổ chức hội trở thành cầu nối giữa cơ quan nhà nước với hội viên như: tham gia vào dự thảo phát triển kinh tế xã hội năm 2024 của địa phương chương trình xây dựng nông thôn mới ...

- Trong lĩnh vực thể dục thể thao: các hoạt động trong lĩnh vực thể dục thể thao đã được các hội quan tâm, cụ thể Hội người cao tuổi duy trì hoạt động tập dưỡng sinh hàng tuần, với số hội viên tham gia 68 hội viên.

- Trong bảo vệ môi trường: các tổ chức hội thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động dân cư tổ chức vệ sinh đường làng ngõ xóm trong dịp Tết nguyên đán..

- Hoạt động từ thiện, nhân đạo: các tổ chức hội đã tổ chức nhiều hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân như: vận động quyên góp thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giúp đỡ người nghèo, người bất hạnh, cứu trợ xã hội, xóa đói giảm nghèo, khám chữa bệnh miễn phí, giải quyết việc làm, hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo vượt khó học giỏi, góp công xây dựng nông thôn mới, ... với số tiền và hiện vật trị giá 25.000.000đ.

5. Công tác phối hợp hoạt động giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với các hội quần chúng

- Địa phương đã tạo điều kiện cho các Hội, hội viên phát triển kinh tế, giải quyết việc làm. Đồng thời phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể quan tâm, giải quyết các chế độ chính sách cho các hội viên nhằm bảo vệ quyền và lợi ích cho các hội viên. Hướng dẫn, chỉ đạo các hội hoạt động theo đúng Điều lệ Hội. Cho đến nay, các Hội trên địa bàn xã hoạt động có hiệu quả và đúng theo Điều lệ hội đã đề ra.

- Ủy ban mặt trận, các ban, ngành, đoàn thể, địa phương đã phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình trong việc phối hợp và tạo điều kiện cho công tác hoạt động của các Hội quần chúng; tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, giảm nghèo, phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa ở thôn xóm; giải phóng mặt bằng, tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ sở; vận động cán bộ, hội viên, các tầng lớp nhân dân tham gia các hoạt động xã hội như: Cứu trợ nhân đạo, chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân thiên tai, lũ lụt; những người khuyết tật, trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa, giúp đỡ những người khó khăn vươn lên làm giàu, hòa nhập chung với cộng đồng, tiếp sức cho em đến trường...

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- Công tác tổ chức, hoạt động của các Hội quần chúng đã đạt được nhiều kết quả thiết thực, các hội viên đều có ý thức, trách nhiệm hơn trong công tác hoạt động hội; các Hội luôn chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và Điều lệ Hội. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể đã có chuyển biến nhận thức rõ hơn về vai trò, vị trí của Hội quần chúng trong thời kỳ đổi mới.

- Các tổ chức Hội quần chúng ngày càng phát triển lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng; các phong trào của các tổ chức hội được quan tâm, chất lượng sinh hoạt, học tập, rèn luyện, nâng cao kiến thức về chính trị, văn hóa xã hội của hội viên được nâng lên, trình độ của cán bộ hội từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới; các Hội đã phát huy vai trò nòng cốt trong công tác vận động hội viên và quần chúng nhân dân tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của hạn chế

- Một số Hội hoạt động còn hình thức, nội dung hoạt động chậm được đổi mới, chưa phát huy tính chủ động, sáng tạo, khả năng tập hợp, thu hút hội viên và chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên còn hạn chế. Nguyên nhân: nhận thức về vai trò, vị trí của các Hội còn hạn chế; các Hội hoạt động chủ yếu do ngân sách Nhà nước. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo hội kiêm nhiệm hoặc tuổi cao nên ảnh hưởng đến công việc.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ II/2024

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các chính sách, pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực hoạt động của hội.

2. Phát huy tính chủ động của hội trong việc huy động kinh phí, các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức kinh tế - xã hội, đảm bảo kinh phí trong các hoạt động của Hội.

3. Hướng dẫn các tổ chức hội hoạt động đúng theo quy định của pháp luật. Thực hiện báo cáo về tình hình hoạt động

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả hoạt động công tác hội quần chúng quý I/2024 Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II/2024 của Ủy ban nhân dân xã Phú Đình./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện ;
- TT Đảng ủy – HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VP.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Văn Vượng

BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU TỔ CHỨC HỘI

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày 07/3/2023 của UBND xã Phú Đình)

Tổng số hội (tên hội)	Số hội có phạm vi hoạt động		Tổng số chi hội trực thuộc	Tổng số hội viên	Số cán bộ chuyên trách								Kinh phí hoạt động (VNĐ)	
	Cấp huyện	Cấp xã			Số hội viên		Biên chế		Hợp đồng		CB nghỉ hưu		Ngân sách Nhà nước cấp	Nguồn khác
					Cấp huyện	Cấp xã	Cấp huyện	Cấp xã	Cấp huyện	Cấp xã	Cấp huyện	Cấp xã		
7	0	7	39	3.358		3.358		06			1	2	29.590.200	